

Trường Cao Đẳng Công Thương TP.HCM
Phòng Quản Lý Đào Tạo

BẢNG GHI ĐIỂM QUÁ TRÌNH

Học Kỳ 1 - Năm Học 2022-2023

Môn học/Nhóm
CBGD

Giáo dục quốc phòng và an ninh - Nhóm 37
Trương Xuân Hùng

Số tín chỉ: 5

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Tên lớp	BP. 1	BP. 2	BP. 3	BP. 4	BP. 5	ĐQT	Ghi chú
1	2122270143	Phạm Khải	Ân	22/06/2004	CCQ2227C	7.5	7.8	4	9.3	9	8.0	
2	2122270082	Quách Thị Mỹ	Chinh	13/02/2004	CCQ2227C	8.5	6.1	8.5	10	8	8.4	
3	2122270067	Nguyễn Thị	Diễm	01/07/2004	CCQ2227C	0	6.8	8.5	5.3	4	4.8	
4	2122170598	Nguyễn Lê	Duy	15/10/2004	CCQ2227D	8.2	7.8	7	8.3	9	8.2	
5	2122260085	Lê Thành	Đạt	12/06/2004	CCQ2227D	7.5	7.5	7	10	10	8.9	
6	2122270102	Vũ Bá	Đạt	22/05/2003	CCQ2227D	7.8	6.5	4	9.7	9	8.0	
7	2122270103	Dương Hải	Điệp	04/08/2004	CCQ2227D	9.2	6.5	8.5	8	8	8.0	
8	2122270110	Lê Thành	Đoàn	09/02/2003	CCQ2227D	8.8	6.5	4	9.3	9	8.0	
9	2122270124	Đào Thị Hồng	Gấm	13/03/2004	CCQ2227D	8.8	7.1	8.5	0	7	5.5	
10	2122270091	Phan Ngọc Quỳnh	Giang	12/08/2004	CCQ2227C	6.8	6.1	8.5	8.3	7	7.4	
11	2122270135	Lợi Phát	Hảo	10/07/2004	CCQ2227D	0	0.0	0	0	0	0.0	
12	2122270085	Đinh Thị Ngọc	Hậu	04/07/2004	CCQ2227C	7.5	6.8	7	9.7	10	8.7	
13	2122270075	Nguyễn Thị	Hoa	24/05/2004	CCQ2227C	9.2	9.5	6.5	9.3	7	8.3	
14	2122270144	Nguyễn Hữu	Hoàng	08/03/2003	CCQ2227C	9.2	8.8	6	8	7	7.7	
15	2122270108	Nguyễn Tấn	Huân	11/11/2002	CCQ2227D	7.5	7.5	6	10	9	8.4	
16	2122270109	Nguyễn Ngọc Quang	Huy	20/09/2004	CCQ2227D	6.8	7.5	4	10	9	8.0	
17	2122270094	Nguyễn Quang	Huy	03/04/2004	CCQ2227C	7.8	8.8	7	10	10	9.1	
18	2122270111	Nguyễn Quốc	Huy	23/11/2004	CCQ2227D	6.8	4.8	4	8.3	9	7.2	
19	2122270092	Bùi Thị Bích	Huyền	12/08/2004	CCQ2227C	7.5	7.1	5	4	9	6.5	

20	2122270115	Nguyễn Thị Xuân	Hương	05/12/2004	CCQ2227D	8.2	6.8	8.5	9	8	8.2	
21	2122270097	Nguyễn Quốc	Khởi	16/05/2004	CCQ2227C	0	0	0	0	0	0.0	
22	2122120401	Cao Bá Tuấn	Kiệt	16/02/2004	CCQ2227D	6.1	6.8	6	6.3	9	7.1	
23	2122270134	Nguyễn Dương	Kiệt	21/11/2004	CCQ2227C	6.8	7.8	7	8.7	9	8.1	
24	2122270118	Nguyễn Tuấn	Kiệt	05/04/2004	CCQ2227D	6.8	7.5	4	9	9	7.8	
25	2122270087	Lưu Thị Kim	Loan	01/04/2002	CCQ2227C	8.5	7.5	5	8	9	7.9	
26	2122270119	Nguyễn Quốc	Lương	28/04/2004	CCQ2227D	8.5	7.1	7	8.3	7	7.6	
27	2120240194	Trần Hoàng Minh	Lượng	08/08/2002	CCQ2024G	6.8	7.1	7	8	9	7.8	
28	2122270078	Nguyễn Quỳnh Xuân	Mai	15/09/2004	CCQ2227C	9.2	6.8	6.5	9.3	9	8.4	
29	2122270113	Trần Xuân	Mai	01/01/2004	CCQ2227D	9.2	6.8	6.5	4	7	6.4	
30	2122110015	Lê Hà Minh	Mẫn	10/12/2004	CCQ2227D	8.8	8.2	7	9.3	9	8.7	
31	2122270068	Đinh Thị Tú	Mỹ	16/08/2004	CCQ2227C	6.8	7.1	5	10	9	8.1	
32	2122270095	Trần Văn	Nghĩa	28/01/2004	CCQ2227C	6.5	6.5	4	5	9	6.4	
33	2122270081	Trương Thị Thu	Ngọc	07/04/2004	CCQ2227C	8.5	7.5	8.5	8	7	7.8	
34	2122270122	Phan Thị	Nhân	29/11/2004	CCQ2227D	9.2	6.5	6.5	6.7	9	7.7	
35	2122260139	Nguyễn Đăng	Nhật	03/10/2002	CCQ2227D	0	0	0	0	0	0.0	
36	2122270098	Lê Thị Ngọc	Như	28/09/2004	CCQ2227C	0	0	0	0	0	0.0	
37	2122270158	Võ Thị Kiều	Oanh	24/09/2004	CCQ2227D	6.5	6.5	6.5	6	10	7.4	
38	2122270104	Phạm Quang	Phước	20/09/2004	CCQ2227D	7.8	6.1	6	10	9	8.3	
39	2122270083	Lộ Thị Kim	Phương	05/09/2003	CCQ2227C	7.5	6.5	5	8	9	7.6	
40	2122270071	Nguyễn Thị Thu	Phượng	05/02/2004	CCQ2227C	7.1	7.8	5	9.7	9	8.2	
41	2122270079	Ngô Thanh	Quang	14/04/2004	CCQ2227C	8.8	7.5	4	8	8	7.5	
42	2122270112	Lê Thị Trúc	Quyên	01/09/2004	CCQ2227D	8.8	6.8	6.5	4	9	6.9	
43	2122270084	Nguyễn Thị Mỹ	Quyên	29/08/2004	CCQ2227C	6.5	8.5	5	10	9	8.3	
44	2122270130	Huỳnh Thị Diễm	Quỳnh	12/09/2003	CCQ2227D	9.5	9.5	6.5	6.7	9	8.1	

45	2122270136	Nguyễn Hoàng Hương	Quỳnh	02/03/2004	CCQ2227D	6.5	7.5	5	4	9	6.4	
46	2122270086	Châu Vô Nhật	Tân	13/01/2004	CCQ2227C	7.5	8.5	6	8.3	7	7.5	
47	2122270080	Nguyễn Thanh	Thái	13/07/2002	CCQ2227C	8.5	6.8	7	9	9	8.3	
48	2122270100	Trần Thái	Thành	05/10/2004	CCQ2227C	7.8	7.1	6.5	8.7	9	8.1	
49	2122270073	Lê Thị Thanh	Thảo	29/11/2004	CCQ2227C	7.8	7.1	6.5	7	8	7.3	
50	2122270128	Lê Thị Thu	Thảo	22/02/2004	CCQ2227D	6.1	7.5	8.5	6.7	9	7.6	
51	2122270107	Trần Thị Thu	Thảo	29/08/2004	CCQ2227D	0	0	0	0	0	0.0	
52	2122270099	Nguyễn Thanh	Thắng	04/01/2004	CCQ2227C	0	0	0	0	0	0.0	
53	2122270076	Nguyễn Thị Mỹ	Thuận	19/02/2004	CCQ2227C	8.2	9.2	6.5	8.3	9	8.4	
54	2122270127	Vi Thị Phương	Thùy	14/05/2003	CCQ2227D	5.4	6.8	8.5	8	9	7.8	
55	2122270123	Nguyễn Thị	Thúy	20/03/2004	CCQ2227D	0	0	0	0	0	0.0	
56	2122270116	Nguyễn Thị Minh	Thư	10/05/2004	CCQ2227D	8.8	6.5	8.5	8.3	7	7.8	
57	2122270101	Đồng Thị Cẩm	Tiên	02/05/2004	CCQ2227D	7.1	8.5	5	9	9	8.1	
58	2122270074	Trương Quang	Toàn	02/02/2004	CCQ2227C	0	0	0	0	0	0.0	
59	2122270077	Vô Trần Thị	Trang	09/01/2004	CCQ2227C	8.2	7.5	8.5	9.7	10	9.1	
60	2122270121	Nguyễn Lê Hữu	Trúc	12/08/2004	CCQ2227D	6.5	6.8	7	9	9	8.0	
61	2122270096	Nguyễn Trung	Trúc	05/06/2002	CCQ2227C	7.5	7	7	9.7	10	8.7	
62	2122270117	Lê Thị Cẩm	Tú	18/01/2004	CCQ2227D	7.5	7.5	5	9	9	8.0	
63	2122180011	Nguyễn Trọng	Tú	02/09/2004	CCQ2227D	6.8	5.1	6	8.3	9	7.5	
64	2122270126	Phạm Minh	Tuấn	13/05/2003	CCQ2227D	0	0	0	0	0	0.0	
65	2122270069	Nguyễn Huỳnh Kim	Tuyến	31/05/2003	CCQ2227C	6.5	8.5	6.5	8	9	7.9	
66	2122270088	Hồ Thị Ánh	Tuyết	14/02/2004	CCQ2227C	8.5	6.1	6.5	8.3	8	7.7	
67	2122270072	Nguyễn Thị Ánh	Tuyết	12/05/2004	CCQ2227C	6.8	8.8	5	9.7	9	8.3	
68	2122270137	Tô Phương	Uyên	24/09/2004	CCQ2227D	6.1	7.8	6.5	5.7	9	7.1	
69	2122270120	Nguyễn Thị Thu	Vân	19/09/2004	CCQ2227D	7.8	8.2	5.5	10	9	8.5	

70	2120270137	Trần Thị Yến	Vi	04/10/2002	CCQ2027D	8.8	7.8	5	7	9	7.7	
71	2122270129	Nguyễn Ngọc	Vinh	26/09/2004	CCQ2227D	8.5	8.8	7	9	10	8.9	
72	2122270090	Lê Tuấn	Vũ	20/05/2004	CCQ2227C	7.5	8.2	7	9.3	9	8.5	
73	2122170132	Nguyễn Tấn	Vũ	26/05/2004	CCQ2227D	0	0	0	0	0	0.0	
74	2122120352	Lê Tường	Vy	21/04/2004	CCQ2227D	7.8	7.8	6.5	9	5	7.2	
75	2122270070	Đỗ Thị Ngọc	Yến	23/09/2004	CCQ2227C	9.2	7.8	6.5	7	9	7.9	

Tp. Thủ Đức , ngày 10 tháng 01 năm 2023



Trương Xuân Hùng

Phòng Quản Lý Đào Tạo

BẢNG GHI ĐIỂM MÔN HỌC - HỌC PHẦN

Học Kỳ 1 - Năm Học 2022-2023

Môn học/Nhóm
CBGD

Giáo dục quốc phòng và an ninh - Nhóm 37
Trương Xuân Hùng

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Điểm quá trình	Điểm thi	Điểm môn học/học phần
1	2122270143	Phạm Khải Ân	22/06/2004	CCQ2227C	8.0	5.6	6.6
2	2122270082	Quách Thị Mỹ Chinh	13/02/2004	CCQ2227C	8.4	6.0	7.0
3	2122270067	Nguyễn Thị Diễm	01/07/2004	CCQ2227C	4.8	3.2	3.9
4	2122170598	Nguyễn Lê Duy	15/10/2004	CCQ2227D	8.2	6.2	7.0
5	2122260085	Lê Thành Đạt	12/06/2004	CCQ2227D	8.9	5.6	6.9
6	2122270102	Vũ Bá Đạt	22/05/2003	CCQ2227D	8.0	4.4	5.8
7	2122270103	Dương Hải Điệp	04/08/2004	CCQ2227D	8.0	6.4	7.1
8	2122270110	Lê Thành Đoàn	09/02/2003	CCQ2227D	8.0	5.8	6.7
9	2122270124	Đào Thị Hồng Gấm	13/03/2004	CCQ2227D	5.5	6.0	5.8
10	2122270091	Phan Ngọc Quỳnh Giang	12/08/2004	CCQ2227C	7.4	6.6	6.9
11	2122270135	Lợi Phát Hào	10/07/2004	CCQ2227D	0.0	0.0	0.0
12	2122270085	Đinh Thị Ngọc Hậu	04/07/2004	CCQ2227C	8.7	7.0	7.7
13	2122270075	Nguyễn Thị Hoa	24/05/2004	CCQ2227C	8.3	7.2	7.6
14	2122270144	Nguyễn Hữu Hoàng	08/03/2003	CCQ2227C	7.7	5.2	6.2
15	2122270108	Nguyễn Tấn Huân	11/11/2002	CCQ2227D	8.4	5.6	6.7
16	2122270109	Nguyễn Ngọc Quang Huy	20/09/2004	CCQ2227D	8.0	6.2	6.9
17	2122270094	Nguyễn Quang Huy	03/04/2004	CCQ2227C	9.1	6.2	7.4
18	2122270111	Nguyễn Quốc Huy	23/11/2004	CCQ2227D	7.2	5.8	6.3
19	2122270092	Bùi Thị Bích Huyền	12/08/2004	CCQ2227C	6.5	5.8	6.1
20	2122270115	Nguyễn Thị Xuân Hương	05/12/2004	CCQ2227D	8.2	6.6	7.2

21	2122270097	Nguyễn Quốc	Khởi	16/05/2004	CCQ2227C	0.0	0.0	0.0
22	2122120401	Cao Bá Tuấn	Kiệt	16/02/2004	CCQ2227D	7.1	6.0	6.4
23	2122270134	Nguyễn Dương	Kiệt	21/11/2004	CCQ2227C	8.1	5.0	6.3
24	2122270118	Nguyễn Tuấn	Kiệt	05/04/2004	CCQ2227D	7.8	6.4	6.9
25	2122270087	Lưu Thị Kim	Loan	01/04/2002	CCQ2227C	7.9	5.0	6.1
26	2122270119	Nguyễn Quốc	Lương	28/04/2004	CCQ2227D	7.6	7.0	7.2
27	2120240194	Trần Hoàng Minh	Lượng	08/08/2002	CCQ2024G	7.8	5.2	6.3
28	2122270078	Nguyễn Quỳnh Xuân	Mai	15/09/2004	CCQ2227C	8.4	9.2	8.9
29	2122270113	Trần Xuân	Mai	01/01/2004	CCQ2227D	6.4	7.2	6.9
30	2122110015	Lê Hà Minh	Mẫn	10/12/2004	CCQ2227D	8.7	4.4	6.1
31	2122270068	Đinh Thị Tú	Mỹ	16/08/2004	CCQ2227C	8.1	5.6	6.6
32	2122270095	Trần Văn	Nghĩa	28/01/2004	CCQ2227C	6.4	5.4	5.8
33	2122270081	Trương Thị Thu	Ngọc	07/04/2004	CCQ2227C	7.8	6.0	6.7
34	2122270122	Phan Thị	Nhân	29/11/2004	CCQ2227D	7.7	8.2	8.0
35	2122260139	Nguyễn Đăng	Nhật	03/10/2002	CCQ2227D	0.0	0.0	0.0
36	2122270098	Lê Thị Ngọc	Như	28/09/2004	CCQ2227C	0.0	0.0	0.0
37	2122270158	Võ Thị Kiều	Oanh	24/09/2004	CCQ2227D	7.4	7.0	7.1
38	2122270104	Phạm Quang	Phước	20/09/2004	CCQ2227D	8.3	6.8	7.4
39	2122270083	Lộ Thị Kim	Phương	05/09/2003	CCQ2227C	7.6	5.4	6.3
40	2122270071	Nguyễn Thị Thu	Phượng	05/02/2004	CCQ2227C	8.2	6.0	6.9
41	2122270079	Ngô Thanh	Quang	14/04/2004	CCQ2227C	7.5	4.8	5.9
42	2122270112	Lê Thị Trúc	Quyên	01/09/2004	CCQ2227D	6.9	6.0	6.4
43	2122270084	Nguyễn Thị Mỹ	Quyên	29/08/2004	CCQ2227C	8.3	6.6	7.3
44	2122270130	Huỳnh Thị Diễm	Quỳnh	12/09/2003	CCQ2227D	8.1	7.0	7.5
45	2122270136	Nguyễn Hoàng Hương	Quỳnh	02/03/2004	CCQ2227D	6.4	5.6	5.9
46	2122270086	Châu Võ Nhật	Tân	13/01/2004	CCQ2227C	7.5	6.4	6.8
47	2122270080	Nguyễn Thanh	Thái	13/07/2002	CCQ2227C	8.3	5.4	6.6

48	2122270100	Trần Thái	Thành	05/10/2004	CCQ2227C	8.1	7.6	7.8
49	2122270073	Lê Thị Thanh	Thảo	29/11/2004	CCQ2227C	7.3	7.0	7.1
50	2122270128	Lê Thị Thu	Thảo	22/02/2004	CCQ2227D	7.6	5.6	6.4
51	2122270107	Trần Thị Thu	Thảo	29/08/2004	CCQ2227D	0.0	0.0	0.0
52	2122270099	Nguyễn Thanh	Thắng	04/01/2004	CCQ2227C	0.0	0.0	0.0
53	2122270076	Nguyễn Thị Mỹ	Thuận	19/02/2004	CCQ2227C	8.4	4.6	6.1
54	2122270127	Vi Thị Phương	Thùy	14/05/2003	CCQ2227D	7.8	5.0	6.1
55	2122270123	Nguyễn Thị	Thúy	20/03/2004	CCQ2227D	0.0	0.0	0.0
56	2122270116	Nguyễn Thị Minh	Thư	10/05/2004	CCQ2227D	7.8	5.8	6.6
57	2122270101	Đông Thị Cẩm	Tiên	02/05/2004	CCQ2227D	8.1	6.4	7.1
58	2122270074	Trương Quang	Toàn	02/02/2004	CCQ2227C	0.0	0.0	0.0
59	2122270077	Võ Trần Thị	Trang	09/01/2004	CCQ2227C	9.1	6.0	7.2
60	2122270121	Nguyễn Lê Hữu	Trúc	12/08/2004	CCQ2227D	8.0	5.0	6.2
61	2122270096	Nguyễn Trung	Trúc	05/06/2002	CCQ2227C	8.7	5.0	6.5
62	2122270117	Lê Thị Cẩm	Tú	18/01/2004	CCQ2227D	8.0	5.2	6.3
63	2122180011	Nguyễn Trọng	Tú	02/09/2004	CCQ2227D	7.5	6.0	6.6
64	2122270126	Phạm Minh	Tuấn	13/05/2003	CCQ2227D	0.0	0.0	0.0
65	2122270069	Nguyễn Huỳnh Kim	Tuyến	31/05/2003	CCQ2227C	7.9	5.2	6.3
66	2122270088	Hồ Thị Ánh	Tuyết	14/02/2004	CCQ2227C	7.7	6.8	7.1
67	2122270072	Nguyễn Thị Ánh	Tuyết	12/05/2004	CCQ2227C	8.3	6.0	6.9
68	2122270137	Tô Phương	Uyên	24/09/2004	CCQ2227D	7.1	5.8	6.3
69	2122270120	Nguyễn Thị Thu	Vân	19/09/2004	CCQ2227D	8.5	7.2	7.7
70	2120270137	Trần Thị Yến	Vi	04/10/2002	CCQ2027D	7.7	5.2	6.2
71	2122270129	Nguyễn Ngọc	Vinh	26/09/2004	CCQ2227D	8.9	6.6	7.5
72	2122270090	Lê Tuấn	Vũ	20/05/2004	CCQ2227C	8.5	6.2	7.1
73	2122170132	Nguyễn Tấn	Vũ	26/05/2004	CCQ2227D	0.0	0.0	0.0
74	2122120352	Lê Tường	Vy	21/04/2004	CCQ2227D	7.2	9.0	8.3

75	2122270070	Đỗ Thị Ngọc	Yến	23/09/2004	CCQ2227C	7.9	7.6	7.7
----	------------	-------------	-----	------------	----------	-----	-----	-----

Tp. HCM , ngày 10 tháng 01 năm 2023

A handwritten signature in black ink, consisting of a stylized 'V' shape with a horizontal line extending to the left and a curved line extending to the right.

Trương Xuân Hùng